

Số: 88 /BC-MN5

Bình Thạnh, ngày 16 tháng 5 năm 2024

**BÁO CÁO TỔNG KẾT VIỆC THỰC HIỆN CÁC CHUYÊN ĐỀ
NĂM HỌC: 2023 - 2024**

Căn cứ kế hoạch số 4748/KH-SGDDT ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và đào tạo về kế hoạch năm học 2023 – 2024;

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học: 2023 – 2024 của bậc học mầm non Phòng Giáo dục & đào tạo quận Bình Thạnh.

Thực hiện kế hoạch của trường Mầm Non 5 về kế hoạch xây dựng chuyên đề năm học 2023 - 2024, nhà trường đã thực hiện các chuyên đề trọng tâm trong năm học và kết quả đạt được cụ thể như sau:

I. Các chuyên đề tham dự học tập:

Đã học tập các chuyên đề như sau:

- Chuyên đề “Xây dựng môi trường hoạt động cho trẻ Nhà trẻ” tham dự xây dựng môi trường lý thuyết và thực hành tại trường Mầm non 19/5.
- Chuyên đề “Tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm hình thành và phát triển các biểu tượng toán cho trẻ Mầm non” tham dự học tập thực hành chuyên đề tại trường Mầm non Thiên Anh
- Chuyên đề “Ứng dụng STEAM trong tổ chức hoạt động cho trẻ Mầm non” tại Mầm non 13.
- Chuyên đề “Xây dựng và sử dụng bộ công cụ theo dõi, đánh giá sự phát triển trẻ 5 tuổi” tại trường Mầm non 13
- Chuyên đề “Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục dinh dưỡng sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ” và CĐ “Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo” tại Mầm non 13.
- Chuyên đề “Bồi dưỡng nâng cao năng lực CBQL và GVMN” “Hướng dẫn nâng cao năng lực CBQL, GV thực hiện công tác đánh giá trẻ trong các cơ sở GDMN” tại Mầm non 26.
- Chuyên đề “Nâng cao năng lực CBQL và GVMN” Hướng dẫn cho cha mẹ chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp 1 tại Mầm non 26.

II. Chuyên đề “Xây dựng Trường Mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025” năm thứ ba

- Triển khai kế hoạch chuyên đề đến đội ngũ giáo viên với mục đích nâng cao chất lượng chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”. Qua đó, triển khai tổ chức Hội thi nội dung “Xây dựng kế hoạch giáo dục và tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục”

Kết quả Hội thi thực hiện theo chuyên đề: Tổng số giáo viên của nhà trường: 21 người

- Số giáo viên đủ điều kiện dự thi: 18/21 (Tỷ lệ 85,71%).
- Số giáo viên không đủ điều kiện dự thi: 03/21 (Tỷ lệ 14,29%) (Lí do: 02 giáo viên mới 01 giáo viên hộ sản).

Giáo viên đạt điểm cao nhất trong hội thi giáo viên giỏi cấp trường được chọn tham gia hội thi cấp cụm: Cô Nguyễn Hoàng Bảo Vi và cô Bùi Thị Bích Trâm.

a. Ưu điểm:

- Thực hiện chuyên đề xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục giúp giáo viên nắm rõ mục đích của chuyên đề; Phong cách gần gũi, nhẹ nhàng, cử chỉ, lời nói, điệu bộ của giáo viên đối với trẻ trong quá trình tổ chức hoạt động luôn mẫu mực gần gũi với trẻ.

- Qua hội thi của giáo viên thể hiện tất tốt sự hiểu biết nhận thức về chuyên đề; Giáo viên nắm được nội dung chuyên đề và áp dụng vào thực tế giảng dạy và rút kinh nghiệm trong việc xây dựng môi trường trong và ngoài lớp đáp ứng nhu cầu của trẻ phù hợp theo tình hình thực tế của lớp.

- Giáo viên sáng tạo hơn trong việc lập kế hoạch giáo dục, trong việc lựa chọn hình thức tổ chức, phương pháp tổ chức thích hợp, phát huy khả năng của trẻ.

- Trẻ tự tin hơn, thích tìm tòi khám phá, trẻ hứng thú hơn trong hoạt động. Phát huy tinh thần tập thể làm việc nhóm ở trẻ, rèn kỹ năng kiến thức về môi trường xung quanh trẻ, trẻ thích trải nghiệm.

- Giáo viên đều thực hiện tốt về việc xây dựng kế hoạch, môi trường hoạt động trong và ngoài lớp; thể hiện rất tốt tác phong sư phạm của một nhà giáo.

b. Hạn chế:

Giáo viên chưa mạnh dạn chọn những đề tài mới. Chưa thấy rõ sự sáng tạo trong các đề tài giáo viên chọn.

Còn một vài giáo viên chưa xử lý tốt tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức hoạt động.

III. Những việc đã làm được:

Căn cứ vào kế hoạch của ngành, trường đã xây dựng kế hoạch phân công giáo viên, chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất để thực hiện chuyên đề.

1. Đối với chuyên đề cấp Quận:

Sau khi được phân công tổ chức chuyên đề: “Tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ Nhà trẻ” nhà trường đã lên kế hoạch tổ chức và chọn giáo viên thực hiện chuyên đề của Quận đồng thời phòng giáo dục cũng đã phối hợp bồi dưỡng chuyên đề.

- + Triển khai xây dựng kế hoạch chuyên đề và phân công lớp thực hiện chuyên đề: Lớp cơm thường 1 (25-36th) và lớp Cơm nát (19-24th)

- + Thời gian thực hiện: Ngày 31/10/2023, Phòng giáo dục - PHT/CSGD + 01 Giáo viên thuộc cụm 01 tham dự chuyên đề

- + Thao giảng thực hiện chuyên đề theo kế hoạch, thảo luận rút kinh nghiệm.

* Kết quả đạt được:

- Giáo viên nắm vững phương pháp, nội dung, mục đích yêu cầu của chuyên đề để giúp trẻ tạo được cảm xúc, ấn tượng với đối tượng mà trẻ tạo ra.

- Giáo viên hiểu và biết cách lựa chọn, tổ chức hoạt động phù hợp với độ tuổi trẻ. Trẻ thích thú tham gia hoạt động cùng với cô.

- Giáo viên tạo môi trường thân thiện và hứng thú cho trẻ khuyến khích trẻ tham gia hoạt động tạo hình với sự tò mò và thích thú.

- Trẻ làm quen được với các kỹ năng tạo hình ở mức độ hứng thú, ham thích thông qua các hoạt động: vẽ các đường nét khác nhau, di màu, vẽ nguệch ngoạc ... Trẻ hiểu thêm và khám phá sinh động những cảnh vật có nhiều màu sắc hay bức tranh sống động.

- Trẻ thể hiện được sản phẩm của mình một cách tự nhiên, sinh động, sáng tạo từ góc nhìn của trẻ về thế giới xung quanh.

* Hạn chế:

- Giáo viên chưa linh hoạt trong việc xử lý tình huống và tận dụng tình huống để dạy trẻ.

* Hướng khắc phục:

- Hướng dẫn, bồi dưỡng thêm cho giáo viên cách xử lý tình huống khi tổ chức hoạt động.

2. Đối với chuyên đề cấp trường:

Sau khi dự các chuyên đề do Quận tổ chức, nhà trường đã lên kế hoạch thực hiện tổ chức chuyên đề cấp trường và chọn giáo viên tham gia chuyên đề, đồng thời triển khai thực hiện đại trà tại các nhóm, lớp.

▪ Chuyên đề 1: “Xây dựng môi trường hoạt động cho trẻ Nhà trẻ”

+ Tham dự xây dựng môi trường lý thuyết và thực hành tại trường Mầm non 19/5.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề, triển khai đến các lớp và chọn lớp thực hiện chuyên đề.

+ Cung cấp thêm một số tài liệu liên quan đến chuyên đề để giáo viên nghiên cứu. Thực hiện thao giảng chuyên đề tại lớp: Cháo (13-18th) và lớp Cơm thường 2 (25-36th) tổ chức vào tháng 10/2023

+ Thực tế hoạt động các lớp đã chọn thực hiện chuyên đề để kịp thời bổ sung, chỉnh sửa kế hoạch hoặc đề xuất những vấn đề có liên quan đến việc thực hiện chuyên đề

+ Cùng cố một số kiến thức xây dựng môi trường để từ đó giáo viên hướng dẫn giáo viên thực hiện. Giáo viên biết lắng nghe và quan sát những biểu hiện của trẻ trong các hoạt động và sinh hoạt hàng ngày để kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch giáo dục của giáo viên.

+ Thao giảng thực hiện chuyên đề theo kế hoạch, thảo luận rút kinh nghiệm. Kiểm tra đại trà việc thực hiện tại các lớp.

* Kết quả đạt được:

100% giáo viên lớp nhà trẻ thực hiện xây dựng môi trường, giáo viên hiểu và biết cách lựa chọn, tổ chức hoạt động xây dựng môi trường phù hợp với độ tuổi trẻ nhà trẻ.

* Hạn chế:

- Giáo viên còn hạn chế trong việc bố trí góc chơi phù hợp cho từng giai đoạn, đồ dung đồ chơi kích thích cảm xúc còn ít.

* Hướng khắc phục:

- Bồi dưỡng, hướng dẫn cho giáo viên cách bố trí góc chơi
- Hướng dẫn, gợi ý cho giáo viên thực hiện bài tập, trò chơi phát triển các giác quan.

▪ **Chuyên đề 2: “Tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm hình thành và phát triển các biểu tượng toán cho trẻ Mầm non”.**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề “Tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm hình thành và phát triển các biểu tượng toán cho trẻ Mầm non”. Nghiên cứu tài liệu để bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên cách thực hiện chuyên đề cho trẻ một cách linh hoạt, đa dạng và phong phú.

- Hỗ trợ, bồi dưỡng cho giáo viên một số kiến thức, kỹ năng, phương pháp, hình thức tổ chức. Thực hiện thao giảng chuyên đề tại lớp Lá 2 (5-6 tuổi) và lớp Chồi 1 (4-5 tuổi). Tổ chức tháng 11/2023

- Tổ chức cho giáo viên học tập bồi dưỡng chuyên môn, học tập rút kinh nghiệm. Kiểm tra đại trà việc thực hiện tại các lớp.

* Kết quả đạt được:

- 100% giáo viên thực hiện. Giáo viên có thêm nhiều giải pháp, kinh nghiệm trong việc giúp trẻ hình thành và phát triển các biểu tượng toán.

- Giáo viên có thêm nhiều giải pháp, kinh nghiệm trong việc giúp trẻ hình thành và phát triển các biểu tượng toán đạt hiệu quả một cách sáng tạo, linh hoạt.

- Trẻ biết tự mình khám phá, tìm hiểu, tự tin thể hiện bản thân trong các hoạt động trải nghiệm, có các biểu tượng sơ đẳng về toán như hình dạng, kích thước, định hướng không gian, thời gian, đo lường... trẻ tiếp thu một cách nhẹ nhàng và thoải mái.

* Hạn chế:

- Giáo viên chưa tạo cơ hội và thời gian để trẻ xử lý tình huống theo cách của trẻ.

* Hướng khắc phục:

- Bồi dưỡng, hướng dẫn cho giáo viên nhiều hình thức khác nhau khi chia nhóm trẻ theo khả năng, cách giao bài tập phù hợp để trẻ giải quyết tình huống theo cách riêng.

▪ **Chuyên đề 3: “Ứng dụng STEAM trong tổ chức hoạt động cho trẻ”.**

- Tham dự chuyên đề tại trường Mầm non 13. Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề “Ứng dụng STEAM trong tổ chức hoạt động cho trẻ” căn cứ vào khả năng, nhu cầu, kinh nghiệm sống của trẻ ở lớp để xác định mục tiêu, nội dung cụ thể, dựa trên những gì trẻ đã biết và có thể làm, phản ánh được mức độ phát triển của từng trẻ. Thực hiện thao giảng chuyên đề tại lớp Mầm 1 (3-4 tuổi), tháng 01/2024.

- Hướng dẫn bồi dưỡng cho giáo viên thực hiện hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng phù hợp với lứa tuổi trong việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non. Căn cứ vào đặt điểm của trẻ, điều kiện thực tế của lớp, giáo viên ứng dụng STEAM trong tổ chức hoạt động.

-Thảo giảng thực hiện chuyên đề theo kế hoạch, thảo luận rút kinh nghiệm

- Kiểm tra đại trà việc thực hiện tại các lớp mẫu giáo.

- * Kết quả đạt được:

- Giáo viên nắm vững phương pháp, nội dung, mục đích yêu cầu của chuyên đề “Ứng dụng STEAM trong tổ chức hoạt động cho trẻ” để giúp trẻ tạo được cảm xúc, ấn tượng với đối tượng mà trẻ thực hiện; Nắm bắt được năng lực, nhu cầu của trẻ tại lớp để xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp chuyên đề vận dụng linh hoạt trong quá trình hướng dẫn trẻ thực hiện.

- Làm tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh về công tác phối kết hợp phụ huynh ủng hộ các nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương cho trẻ thực hiện các dự án học tập tại lớp.

- Trẻ chủ động hoạt động trải nghiệm, khám phá, tìm tòi phát huy năng lực tư duy sáng tạo, tư duy logic, khả năng giải quyết vấn đề đáp ứng khả năng và nhu cầu của trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, tạo điều kiện cho trẻ phát triển theo khả năng riêng của mình.

- Trẻ có kỹ năng ứng dụng vào thực tế để tạo ra các sản phẩm có ý nghĩa, khơi dậy niềm yêu thích của trẻ. Trẻ biết tự lựa chọn hoạt động trải nghiệm thực tế với các học cụ, mô hình mang tính chất khám phá, xây dựng hơn là học theo chỉ dẫn trực quan.

- 100% giáo viên biết ứng dụng chuyên đề để xây dựng, thiết kế hoạt động phù hợp theo khả năng trẻ.

- * Hạn chế:

- Còn giáo viên nhầm lẫn trong việc ứng dụng STEAM trong tổ chức hoạt động với hoạt động khám phá khoa học.

- * Hướng khắc phục:

- Bồi dưỡng Giáo viên biết lựa chọn các dự án, các chủ đề phù hợp với độ tuổi của mình, tổ chức linh hoạt các hoạt động, kết hợp các hoạt động trong và ngoài lớp học, nhưng đảm bảo mục tiêu dạy học của phần nội dung kiến thức trong chương trình đưa ra

- **Chuyên đề 4: “Giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giới tính cho trẻ từ 3-5 tuổi”**

Tổ chức tháng 03/2024

- Tham dự học tập chuyên đề tại trường Mầm non 13. Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề, lựa chọn lớp thực hiện chuyên đề

- Thực hiện thao giảng chuyên đề tại lớp: Mầm 2 (3-4 tuổi), Chồi 2 (4-5 tuổi);

- Triển khai chuyên đề đến các giáo viên; Hướng dẫn, bồi dưỡng giáo viên tổ chức các hoạt động với nhiều hình thức phong phú, đa dạng nhằm phát triển cho trẻ những tình cảm và kỹ năng xã hội một cách tự nhiên thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn hằng tháng và những chuyên đề.

- Giáo viên có lồng ghép vào kế hoạch giáo dục theo chủ đề và thường xuyên nói chuyện giao tiếp với trẻ trong lớp, cô dạy trẻ mọi lúc mọi nơi các hoạt động trong trường.

- Giáo viên biết cách chọn lựa nội dung giáo dục giới tính từ những tình huống thực tế, những vấn đề gần gũi với trẻ; cô dạy học ở lớp, học ở góc chơi, học qua trải nghiệm... và các lớp đều vận dụng bản tin, Group lớp để phối hợp với cha mẹ trẻ trong việc hình thành kỹ năng sống cho trẻ.

- Tiếp tục gợi ý cho giáo viên nghiên cứu lý thuyết chuyên đề theo tài liệu hướng dẫn cảm nang chương trình giáo dục giới tính của ERA

*** Kết quả đạt được:**

- 100% các lớp mẫu giáo thực hiện chuyên đề.
- Giáo viên biết phối hợp, tổ chức tốt các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giới tính cho trẻ từ 3-5 tuổi cho trẻ phù hợp với từng độ tuổi của trẻ.
- Trẻ có kỹ năng tự phục vụ bản thân, có nề nếp thói quen trong sinh hoạt hàng ngày, có kỹ năng giao tiếp mạnh dạn, tự tin, hồn nhiên vui vẻ hình thành kỹ năng sống cho trẻ thông qua chính việc hình thành ý thức cho trẻ trong việc thực hiện các hành động trong giao tiếp cũng như trong việc bảo vệ chính bản thân trẻ.
- Giáo viên khối mẫu giáo tổ chức dạy học giáo dục giới tính cho trẻ tùy theo lứa tuổi để chọn lọc nội dung cho phù hợp. Giáo viên thường xuyên tổ chức hoạt động giáo dục giới tính giúp trẻ khắc sâu kiến thức

*** Hạn chế:**

Giáo viên chưa thay đổi đa dạng các hoạt động tổ chức dạy giáo dục giới tính cho trẻ.

*** Hướng khắc phục:**

- Bồi dưỡng, hướng dẫn, cung cấp tài liệu cho giáo viên cách thiết kế các trò chơi, tình huống trong khi tổ chức hoạt động giáo dục giới tính.

2. Đối với các chuyên đề củng cố:

Đối với các chuyên đề đã thực hiện những năm trước như: trường phân công giáo viên hoặc tổ, khối thực hiện, sau đó kiểm tra việc thực hiện của giáo viên qua các hoạt động thăm lớp, dự giờ.

▪ Chuyên đề: “Xây dựng và sử dụng bộ công cụ theo dõi, đánh giá sự phát triển trẻ 5 tuổi”

- Tham dự bồi dưỡng chuyên đề tại trường Mầm non 13. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho giáo viên, cung cấp thêm tài liệu thông tin giúp giáo viên chủ động nghiên cứu hoàn thành chuyên đề của mình.
- Tổ chức chuyên đề tại lớp Lá 1 cô Hồng Giàu. Tổ chức tháng 1&2/2024.
- Thực tế các hoạt động để kịp thời bổ sung, chỉnh sửa kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế tại lớp và khả năng của trẻ.
- Kiểm tra việc thực hiện xây dựng và sử dụng bộ công cụ theo dõi, đánh giá sự phát triển trẻ”.

*** Kết quả đạt được:**

- 100% các lớp thực hiện tốt chuyên đề.
- Giáo viên thực hiện lồng ghép bộ chuẩn đánh giá sự phát triển của trẻ 5 tuổi vào kế hoạch giảng dạy của lớp.
- Giáo viên nắm được các bước xây dựng và sử dụng bộ công cụ theo dõi, đánh giá sự phát triển trẻ 5 tuổi cho trẻ phù hợp với độ tuổi mình phụ trách.
- Trẻ được học theo hứng thú cá nhân, tự lựa chọn đồ chơi yêu thích cho mình, trẻ có thể tự hoạt động mà không cần có sự hướng dẫn của giáo viên.

*** Hạn chế:**

- Giáo viên thực hiện các bước công cụ cần đầy đủ hơn, cụ thể về thời gian thực hiện.

*** Biện pháp:**

- Bồi dưỡng giáo viên về lựa chọn nội dung, phương pháp và áp dụng thời gian phù hợp khi thực hiện các bước đánh giá của bộ công cụ.

▪ Chuyên đề: “Tổ chức hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ trong trường mầm non”

- Cung cấp và giới thiệu các tài liệu có liên quan đến việc tổ chức và thực hiện chuyên đề cho giáo viên tham khảo và triển khai thực hiện đại trà tại các nhóm lớp.

- Dự giờ giáo viên, trao đổi và rút kinh nghiệm.

*** Kết quả đạt được:**

- 100% các lớp thực hiện chuyên đề
- Các giáo viên nắm rõ hình thức tổ chức, cách thực hiện giúp trẻ phát triển ngôn ngữ tích cực.

- Khuyến khích giáo viên cần trau dồi và rèn luyện thêm về giọng kể diễn cảm.

▪ Chuyên đề: “Tăng cường vận động cho trẻ thừa cân, béo phì”

- Giáo viên chủ động xây dựng lịch tăng cường vận động cho trẻ tại nhóm lớp.
- Phối hợp tốt với phụ huynh về việc duy trì chế độ dinh dưỡng, tăng cường các hoạt động thể lực cho trẻ.

- Tuyên truyền, phối hợp với Cha mẹ trẻ, cải thiện được một số quan điểm chưa đúng về chăm sóc thể lực cho trẻ; thực đơn, cách tổ chức bữa ăn cho trẻ thừa cân, béo phì.

- Trẻ phát triển tốt về thể lực cân nặng, chiều cao, khỏe mạnh, linh hoạt, giảm đáng kể tỉ lệ SDD-TC-BP

*** Kết quả đạt được:**

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc và cần thực hiện tốt hơn công tác truyền thông với cha mẹ trẻ nhằm duy trì chế độ ăn khoa học cho trẻ khi ở nhà.

▪ Chuyên đề: “Thao tác chăm sóc vệ sinh cho trẻ mầm non”

- + Thực hiện thao giảng chuyên đề tại trường

- + Giáo viên, học sinh được củng cố, nâng cao kỹ năng, thao tác chăm sóc, vệ sinh cho trẻ một cách khoa học; thống nhất kỹ năng chăm sóc nuôi dưỡng; giáo dục trẻ có thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân.

*** Kết quả đạt được:**

- Giáo viên chủ động tăng cường vệ sinh phòng bệnh, hình thành kỹ năng sống cho trẻ, trẻ có thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân

- Giáo viên phối hợp tốt với phụ huynh trong công tác tuyên truyền chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, phòng chống dịch bệnh.

- Giáo viên, học sinh được củng cố, nâng cao kỹ năng, thao tác chăm sóc, vệ sinh cho trẻ một cách khoa học; thống nhất kỹ năng chăm sóc nuôi dưỡng

- Một vài giáo viên chưa chủ động củng cố kỹ năng kịp thời cho trẻ.

▪ **Chuyên đề: “Tổ chức bữa ăn gia đình cho trẻ”**

- Thực hiện thao giảng chuyên đề tại trường

- Bồi dưỡng giáo viên hướng dẫn trẻ sử dụng có hiệu quả các đồ dùng ăn uống khác nhau: khay, tô, chén đĩa, muỗng đũa...

- Thao giảng thực hiện chuyên đề theo kế hoạch, thảo luận rút kinh nghiệm.

- Kiểm tra đại trà việc thực hiện tại các lớp.

* **Kết quả đạt được:**

- Trẻ thoải mái khi ăn; có kỹ năng tự phục vụ và ăn theo nhu cầu, theo ý thích, biết nhường nhịn, chờ đến lượt, giao tiếp, lịch sự, thân thiện khi ăn uống.

- Trẻ biết sử dụng các loại đồ dùng ăn uống khác nhau: khay, tô, chén đĩa, muỗng đũa...

- Giáo viên được giảm tải cường độ lao động, có thời gian quan sát, rèn kỹ năng cho trẻ.

▪ **Chuyên đề: “Thao tác chế biến thực phẩm”**

- Cấp dưỡng chủ động xây dựng thực đơn bổ sung chế độ dinh dưỡng cho trẻ.

- Phối hợp tốt với giáo viên bổ sung chế độ dinh dưỡng, tăng cường các hoạt động thể lực cho trẻ kịp thời.

- Tuyên truyền, phối hợp với Cha mẹ trẻ, cải thiện được một số quan điểm chưa phù hợp về cách chế biến thức ăn cho trẻ; cách chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

- Trẻ hứng thú với bữa ăn, ăn theo nhu cầu; 100% trẻ phát triển tốt về thể lực.

* **Kết quả đạt được:**

- Thực đơn có sự thay đổi, đa dạng và phong phú

- Cấp dưỡng chịu khó học hỏi, sưu tầm, chế biến.

II. Kiến nghị, đề xuất: không có

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Thị Ngọc Thanh